

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Lực cầu mạnh mẽ

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap tăng 7.36 điểm nối tiếp đà hồi phục của phiên trước. Áp lực chốt lời nhóm cổ phiếu Vingroup tiếp tục gây áp lực lên chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay, tuy nhiên nhờ lực cầu mạnh của nhóm cổ phiếu đầu khí và nhóm cổ phiếu ngân hàng nhà nước đã kiềm chế giảm của thị trường. Nhóm cổ phiếu đầu khí có diễn biến tích cực hôm nay nhờ thông tin cổ phần hóa các công ty năng lượng. Chỉ số đồng thời chịu áp lực bán rông của nhà đầu tư nước ngoài hơn 15 phiên liên tiếp với giá trị bán trung bình mỗi phiên lên tới 1,000 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 2.73 điểm (-0.14%), còn 1,898.37 điểm; HNX-Index tăng 1.34 điểm (+0.53%), đạt 254.62 điểm. Thanh khoản thị trường trong phiên điều chỉnh tăng mạnh so với các phiên trước nhờ lực cầu mạnh mẽ, trên mức trung bình 20 phiên, ở mức 32.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1,109.0 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán rông 1,435 tỷ đồng trong phiên hôm nay, trong đó giá trị bán rông lớn nhất là FPT, ACB, và VHM. Ngược lại, MSB, MSN và BSR là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

GAS (+6.93%), BID (+2.51%), và BSR (+3.78%) là ba cổ phiếu đóng góp lớn nhất kiềm chế giảm của thị trường. Ở chiều ngược lại, VHM (-4.81%), VIC (-0.45%), và STB (-4.30%) là ba cổ phiếu đã gây áp lực lên thị trường.

Bất động sản, Dịch vụ thương mại, và Thiết bị phần cứng là các nhóm ngành tác động tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VHM, VEF, và POT.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index rung lắc quanh vùng đỉnh cũ trong bối cảnh nhóm cổ phiếu VIC (động lực chính hỗ trợ đà phục hồi mạnh của thị trường thời gian qua) biến động mạnh, có thời điểm giảm sâu trước khi thu hẹp đà giảm và kết phiên quanh mức tham chiếu. Thanh khoản tại các nhóm ngành như đầu khí, tài chính và tiện ích ghi nhận cải thiện tích cực. Nhìn chung, đây vẫn là một phiên giao dịch tương đối tích cực khi thị trường có lúc giảm hơn 30 điểm nhưng nhanh chóng hồi phục về cuối phiên, cho thấy lực cầu hỗ trợ vẫn hiện diện. Hiện tại, VN-Index đang trong trạng thái tích lũy quanh vùng 1,850-1,950 điểm với thanh khoản duy trì ở mức trung bình và biên độ dao động trong phiên không quá lớn. Đồng thời, chỉ số vẫn duy trì trên các đường MA20, MA50 và MA200, cho thấy xu hướng tăng trung hạn vẫn đang đóng vai trò chủ đạo.

Ở trường hợp cơ sở: Thỏa thuận ngừng bắn giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư nhưng hai bên vẫn chưa tiến tới một thỏa thuận chấm dứt hẳn chiến tranh. Thiếu chất xúc tác khiến VN-Index vẫn đang đi ngang quanh vùng đỉnh cũ 1,850-1,950 điểm. Tuy vậy, chúng tôi cho rằng, nếu tin tức chính trị ủng hộ khiến giá dầu giảm mạnh, dòng tiền sẽ mau chóng quay lại với thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thất chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, mỗi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,898	-0.1	7.9	46.8	15.5	2.2	8,933,826
VN30 Index	2,044	-0.5	6.1	47.8	13.6	2.2	6,448,154
VN Midcap	2,250	0.1	-0.2	21.4	14.1	1.4	1,451,577
VN Smallcap	1,395	0.1	-2.0	-0.4	13.4	0.9	299,524
HNX Index	255	0.5	1.2	16.8	14.0	1.5	400,416
UpCom	126	-0.3	-1.1	33.6	13.4	1.8	653,975

Nhóm ngành (tỷ đồng)

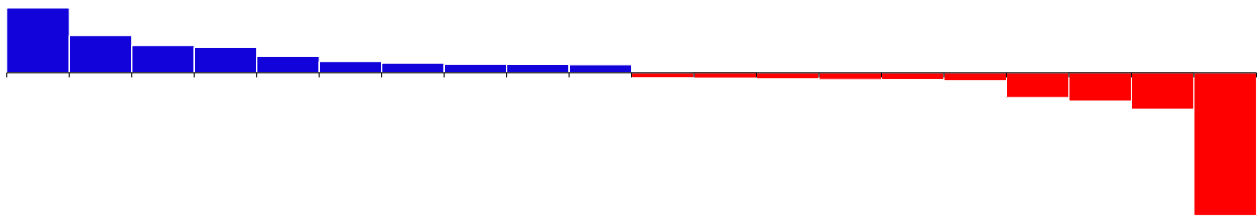
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.3	1.5	-4.5	1.3	19.5	3.7	165,430
Bảo hiểm	2.6	-6.6	14.6	1.3	15.1	1.8	63,707
Bất động sản	-1.6	17.1	18.1	3.0	35.7	3.7	2,743,645
CNTT	0.2	-5.7	-24.6	0.7	12.9	2.8	134,478
Đầu khí	6.7	1.9	12.5	1.3	26.2	2.7	70,113
Dịch vụ tài chính	0.0	-1.5	6.1	1.4	15.4	1.7	259,418
Tiện ích	3.9	1.9	4.9	1.2	16.8	2.3	339,925
Du lịch và Giải trí	-1.4	-4.7	-11.1	1.3	18.7	5.1	176,061
Hàng & DV CN	0.2	6.2	11.7	1.2	14.5	1.8	188,227
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-3.7	2.1	1.2	11.1	1.6	59,111
Hóa chất	1.5	5.5	25.5	1.2	18.1	2.0	240,361
Ngân hàng	0.1	1.6	3.8	1.3	10.1	1.6	2,704,138
Ô tô và phụ tùng	0.2	-4.7	-4.0	1.0	3.5	0.9	15,298
Tài nguyên Cơ bản	0.6	-3.1	3.3	1.2	14.9	1.4	253,680
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.2	-0.8	-1.5	1.1	16.4	2.5	447,581
Truyền thông	1.0	-1.0	-10.0	0.9	24.4	0.9	2,417
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	-3.2	-1.2	1.1	13.5	1.5	142,756
Y tế	0.4	-3.5	-4.9	1.0	18.2	2.0	38,373

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	98	0.2	0.4	0.1	1.6	0.1	-2.5
USD/JPY	158	0.1	0.9	-1.0	3.3	0.7	7.0
USD/CNY	7	-0.1	-0.3	-0.6	-1.7	-2.8	-5.7
KRW/USD	1,490	-0.2	2.9	0.5	3.2	3.5	5.3
EUR/USD	1	0.2	0.3	0.4	1.4	0.3	-4.5
USD/VND	26,349	0.1	0.1	0.0	1.5	0.2	1.5
Đầu Thổ	101	-1.0	6.4	2.1	60.9	76.2	58.9
Xăng	368	-0.6	6.3	18.0	92.4	115.6	69.8
Khí đốt	3	-0.1	4.0	8.1	-12.5	-23.0	-22.2
Coal	133	1.3	-1.4	-1.8	14.1	23.3	32.8
Vàng	4,697	-0.4	0.1	-0.9	-6.8	8.7	44.5
Thép cuộn TQ	3,482	-0.4	0.5	5.8	7.0	6.5	5.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



GAS	BID	BSR	MCH	PLX	CTG	GVR	HDB	MSN	VCB	TCX	VJC	KSF	HVN	TCB	VNM	VRE	STB	VIC	VHM
(6.93%)	(2.51%)	(3.78%)	(3.17%)	(6.75%)	(0.85%)	(1.38%)	(4.59%)	(1.54%)	(0.33%)	(-0.89%)	(-1.09%)	(-1.57%)	(-2.08%)	(-0.59%)	(-1.33%)	(-6.91%)	(-4.30%)	(-0.45%)	(-4.81%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

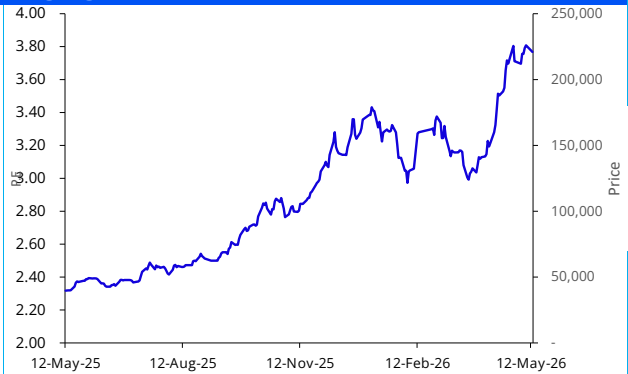
Tin tức nổi bật

- NVL – Bất động sản:** Novaland bổ nhiệm ông Dương Văn Bắc làm người đại diện pháp luật duy nhất và tăng vốn điều lệ lên hơn 22,345 tỷ đồng sau chuyển đổi trái phiếu, ông Bùi Thành Nhơn không còn giữ vai trò này.
- OIL – Dầu khí:** Từ ngày 15/5, PVOIL dừng bán xăng khoáng RON95 và triển khai bán xăng sinh học E10 trên toàn hệ thống; hiện có 13 kho đủ điều kiện pha chế và gần 1,000 cửa hàng sẵn sàng kinh doanh E10.
- VPB – Ngân hàng:** VPBank sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức tiền mặt năm 2025 vào ngày 18/5/2026 với tỷ lệ 5%, dự chi gần 4,000 tỷ đồng cho gần 8 tỷ cổ phiếu đang lưu hành.
- HDB – Ngân hàng:** HDBank đã mua lại trước hạn toàn bộ lô trái phiếu mã HDBL2427001 trị giá 2,000 tỷ đồng trong khoảng thời gian từ 9/5/2026 đến 11/5/2026 với giá mua lại gần 1.05 tỷ đồng mỗi trái phiếu.
- MSB – Ngân hàng:** MSB ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý I/2026 đạt 1,890 tỷ đồng, tăng khoảng 16% so với cùng kỳ, nhờ thu nhập lãi thuần tăng hơn 27% lên 3,197 tỷ đồng, trong khi các mảng dịch vụ, ngoại hối và đầu tư giảm.
- KDH – Bất động sản:** Khang Điền bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác định vi phạm trong phát hành và sử dụng vốn từ các lô trái phiếu KDH_BOND2017, KDH_BOND2019 với tổng giá trị hơn 100.6 tỷ đồng nhưng không bị xử phạt do hết thời hiệu.
- IMP – Dược phẩm:** Tổng Giám đốc Trần Thị Đào cùng hai Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Imexpharm đã bán tổng cộng 619,400 cổ phiếu IMP trong phiên 7/5, giảm mạnh tỷ lệ sở hữu cá nhân tại công ty.
- HAG – Nông nghiệp:** Ông Đoàn Nguyên Đức đã mua thêm 4 triệu cổ phiếu HAG từ ngày 7/5 đến 12/5/2026, nâng tỷ lệ sở hữu tại Hoàng Anh Gia Lai lên 25.09% với tổng số gần 318 triệu cổ phiếu.
- DBC – Nông nghiệp:** Dabaco sẽ trả cổ tức năm 2025 tổng tỷ lệ 15%, gồm 3% bằng tiền mặt (300 đồng/cổ phiếu) và 12% bằng cổ phiếu, dự kiến thực hiện trong quý II/2026.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Đa ngành nghề: VinFast ghi nhận doanh số 24,774 xe điện trong tháng 4, nâng tổng số xe tiêu thụ từ đầu năm lên 78,458 chiếc; mẫu Limo Green bán chạy nhất với 6,480 xe trong tháng 4 và 18,951 xe từ đầu năm.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/12/2026	5/13/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Y tế	102.1	41	108	53		
2	Dầu khí	80.3	1,114	2,143	1,189		
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	52.5	297	763	500		
4	Truyền thông	12.2	5	9	8		
5	Bảo hiểm	8.4	85	106	98		
6	Dịch vụ tài chính	8.1	1,654	2,846	2,633		
7	Hóa chất	6.9	787	912	853		
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.8	1,219	1,933	1,862		
9	Bất động sản	3.3	4,881	5,348	5,178		
10	Ngân hàng	1.2	4,383	5,697	5,628		
11	Thực phẩm và đồ uống	-0.9	1,014	1,438	1,452		
12	Tài nguyên Cơ bản	-5.0	653	700	737		
13	Công nghệ Thông tin	-5.9	621	832	884		
14	Du lịch và Giải trí	-12.1	233	226	257		
15	Ô tô và phụ tùng	-17.4	39	37	45		
16	Xây dựng và Vật liệu	-18.6	1,176	1,251	1,536		
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-19.2	71	75	93		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	18,800	-1.3	6.8	-1.1	263	1,265.9	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	54,500	0.0	10.3	30.4	46	120.0	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	24,900	-0.8	-2.7	-7.1	(43)	30.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,600	-0.6	-0.9	-3.7	(18)	387.7	
NVL	Novaland	Bất động sản	16,700	2.5	-2.6	25.1	(45)	354.4	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	54,500	0.0	10.3	30.4	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,550	1.0	-1.7	-15.9	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	11,250	0.9	1.8	14.9	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	6,000	-3.7	-2.6	-1.8	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	21,000	-1.6	-2.8	-5.6	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(271.77)	MSB	VIC	196.49	5/13/2026	2,852.7	4,323.6	-1,470.9
(171.58)	FPT	GEX	96.68	5/12/2026	2,255.3	3,076.0	-820.6
(168.18)	VHM	VPB	47.04	5/11/2026	2,721.0	3,743.2	-1,022.3
(130.67)	ACB	DCM	31.27	5/8/2026	2,559.1	3,447.9	-888.9
(86.70)	VCB	DXG	27.29	5/7/2026	3,467.7	3,780.5	-312.9
(78.19)	DGC	FUEV/FVND	26.25	5/6/2026	2,815.5	3,918.1	-1,102.6
(72.44)	HPG	LPB	22.39	5/5/2026	1,962.1	2,957.9	-995.8
(71.37)	MSN	HDB	22.39	5/4/2026	2,241.7	3,271.8	-1,030.1
(68.94)	TCB	GEL	20.96	4/29/2026	2,653.1	4,000.2	-1,347.1
(53.75)	KDH	HCM	17.95	4/28/2026	2,795.2	3,328.4	-533.2
				4/24/2026	1,587.4	3,522.5	-1,935.1
				4/23/2026	2,438.4	4,097.8	-1,659.4
				4/22/2026	2,189.8	2,286.3	-96.5
				4/21/2026	3,022.9	3,407.2	-384.4
				4/20/2026	2,575.1	3,189.9	-614.8
				4/17/2026	3,145.7	3,039.3	106.5

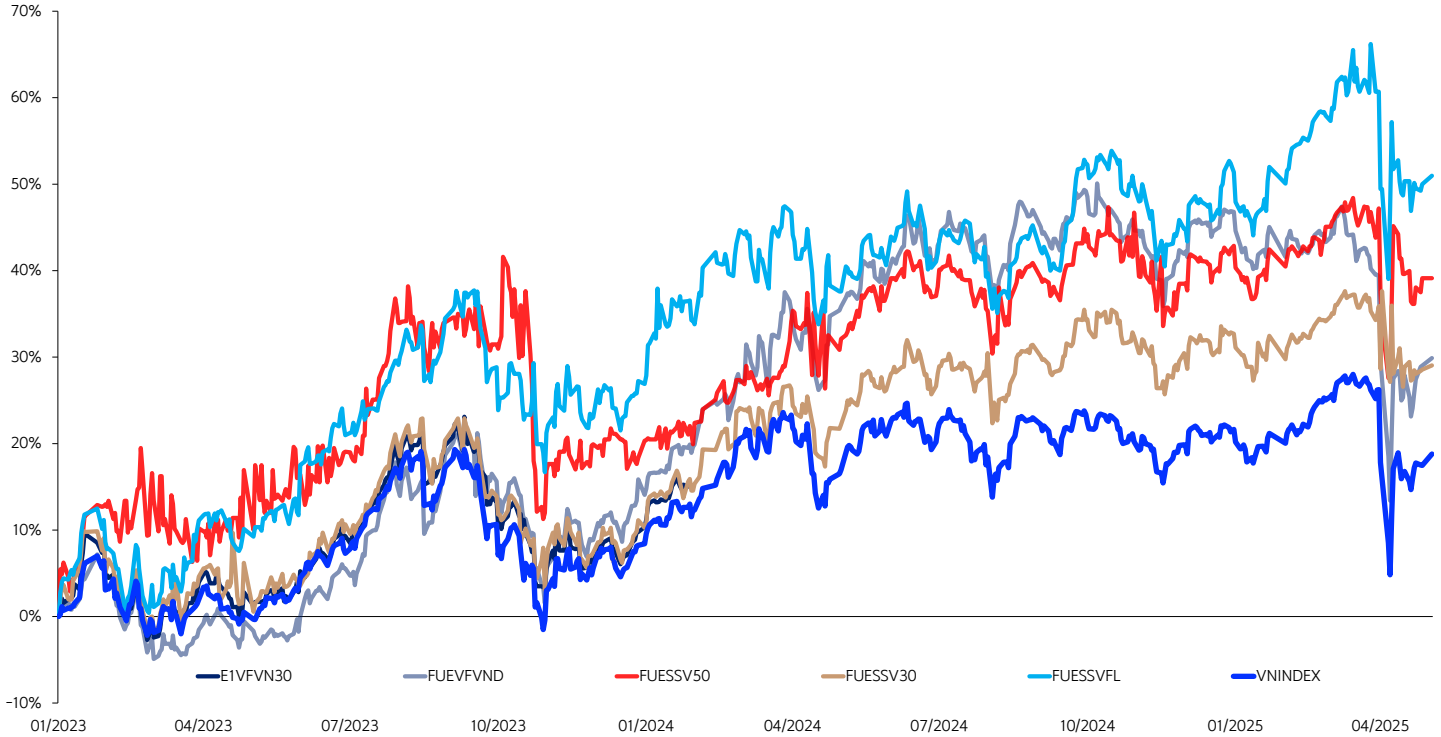
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	36,350	0.0%	6.8%	0.7%	445,000	16.1	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	30,580	-0.1%	0.3%	7.6%	1,000	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	30,210	-0.3%	1.1%	-0.5%	6,500	0.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNVD	36,600	0.0%	-1.5%	-4.4%	498,800	18.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	26,900	-0.3%	6.1%	5.4%	42,000	1.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	25,490	-0.8%	5.8%	0.0%	8,600	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,980	-0.3%	6.4%	0.7%	4,530,900	111.6	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,000	0.0%	1.0%	4.4%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,930	-0.2%	7.0%	1.2%	1,800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,800	-0.1%	-7.9%	-6.8%	15,800	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,740	0.0%	2.5%	1.0%	0	n.a	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,540	0.0%	0.0%	-4.7%	700	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,670	-2.6%	-2.8%	1.9%	1,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,590	n.a	-0.6%	-5.5%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	0.0%	0.0%	3.6%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cố tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(107,615)	(28,845)	51.5	20.9	0.9	1.65	2.2	12.5	36.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	160,136	-	-	54.4	24.0	0.7	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	573,054	3,026	8,589	FALSE	26.6	1.0	1.76	1.5	8.8	86.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	12,040,726	551,197	(803,863)	15.5	24.0	0.9	2.21	1.8	10.5	81.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	703,903	-	-	52.4	21.2	0.8	1.52	1.9	12.1	51.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	252,627	2,356	18,771	54.4	23.9	0.7	1.81	2.2	12.4	62.0
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	847,630	-	(72,923)	50.2	23.6	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	44.1	54.6	0.9	1.49	1.9	12.0	53.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,647,430	(2,677)	(179)	54.6	25.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	346,469	11,008	(5,790)	24.2	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	288,937	-	-	32.1	27.2	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	295,337	(3,077)	(15,935)	15.9	25.5	1.0	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	27.3	38.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	73,363	n.a	n.a	14.8	27.4	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	15.5	28.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.